TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN LẠC** **TỈNH HÒA BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 11/2023/QĐST-HNGĐ	*Tân Lạc, ngày 14 tháng 02 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 02/2023/TLST-HNGĐ ngày 04/01/2023 về việc ly hôn, giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh **Bùi Văn M**, sinh năm 1991;

Địa chỉ: Xóm Đ, xã Ng, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình;

- *Bị đơn*: Chị **Bùi Thị X**, sinh năm 1991,

ĐKHKTT: Xóm Đ, xã Ng, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình.

Chỗ ở: Xóm R, xã T, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình.

Căn cứ vào điều 212 và điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành đã lập ngày 06/02/2023;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành là hoàn toàn tự nguyện; không vi phạm điều cấm của luật; không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành nhưng không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa nguyên đơn, bị đơn có lý lịch nêu trên.

II. Công nhận thoả thuận của nguyên đơn, bị đơn, nội dung công nhận cụ thể như sau:

1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Bùi Văn M và chị Bùi Thị X thuận tình ly hôn.

2. Về con chung: Chị Bùi Thị X được trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung là cháu Bùi Trà M, sinh ngày 31/8/2020. Chấp nhận sự tự nguyện của anh M cấp dưỡng nuôi con chung với mức 1.000.000 đồng/tháng *(Một triệu đồng mỗi tháng)* cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng

chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,7a,7b, và điều 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Kể từ ngày người được thi hành án có có đơn yêu cầu thi hành hợp pháp, nếu chưa thực hiện thì người thi hành án còn phải chịu tiền lãi, theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 của Điều 468 Bộ luật Dân sự, tương ứng với số tiền, thời gian chậm trả.

Anh M được quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung theo quy định của Pháp luật.

3. Về tài sản chung, công nợ chung: Không có.

4. Về án phí: Anh Bùi Văn M tự nguyện nộp 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con. Tổng là 300.000 đồng. Đối trừ vào 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp cho chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Lạc, theo biên lai số 0002763 ngày 04/01/2023, nay không phải nộp thêm.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành; Không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện Tân Lạc;
- Chi cục THADS huyện Tân Lạc
- Các đương sự;
- UBND xã Ng - Tân Lạc;
- UBND xã T, - Lạc Sơn
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Bùi Đình Dũng